

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách trung ương
thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Để phát huy hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư công của tỉnh và đáp ứng yêu cầu về nguồn lực triển khai trong thực tế của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính¹ và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình, cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 và Nghị định số 275/NĐ/CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

(1) Tại Công văn số 2627/STC-QLN ngày 08 tháng 4 năm 2026

Căn cứ Quyết định số 2844/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giảm dự toán và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 về kế hoạch vốn năm 2025 (*bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025*) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự cần thiết và nội dung điều chỉnh

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*cũ*), số vốn đầu tư công ngân sách trung ương thuộc Tiểu dự án 1 - Dự án 4 của Chương trình trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 chưa phân khai là 13,167 tỷ đồng. Để phát huy hiệu quả sử dụng vốn và trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính, Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình (*Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đã tổ chức rà soát và xuất phát từ nguyên nhân khách quan là không còn nhu cầu, đối tượng để bố trí vốn cho Chương trình nên đã đề xuất cắt giảm số vốn (13,167 tỷ đồng) này.

Liên quan đến số vốn chưa phân bổ nêu trên và thực hiện yêu cầu của Bộ Tài chính², UBND tỉnh Quảng Ngãi đã báo cáo³ Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*Bộ chủ trì quản lý Chương trình*) để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền thực hiện điều chỉnh, cắt giảm và điều chuyển cho các bộ ngành và địa phương khác có nhu cầu theo quy định góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công của Chương trình; theo đó, ngày 31 tháng 12 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2844/QĐ-TTg về việc điều chỉnh giảm dự toán và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương năm 2025⁴.

Căn cứ nội dung quy định⁵ về xử lý chuyển tiếp kế hoạch vốn đầu tư công của cấp tỉnh và cấp huyện khi sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (*bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025*) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (*tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025*). Trên cơ sở đó, Ủy

(2) Tại Công văn số 5799/BTC-KTĐP ngày 29/4/2025 của Bộ Tài chính.

(3) Tại Công văn số 2775/UBND-KTTH ngày 13/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

(4) Đối với tỉnh Quảng Ngãi cắt giảm 65.004 triệu đồng; trong đó: (i) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giảm 13.167 triệu đồng và (ii) Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giảm 51.837 triệu đồng (*gồm: tỉnh Quảng Ngãi (cũ) là 43.713 triệu đồng và tỉnh Kon Tum (cũ) là 8.124 triệu đồng*).

(5) Tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định điều chỉnh kế hoạch để các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện (tại Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2025).

Qua rà soát, tổng hợp và về tổng thể nguyên tắc điều chỉnh giảm số vốn 13,167 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách trung ương xuất phát từ nguyên nhân khách quan, vì hết nhiệm vụ chi và không có nhu cầu bố trí sử dụng nguồn vốn này trong năm 2025 và hiện nay Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định về việc điều chỉnh giảm đối với số vốn ngân sách trung ương 13,167 tỷ đồng nêu trên của Chương trình; vì vậy Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 nguồn ngân sách trung ương của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững⁶ với tổng số vốn là 13,167 tỷ đồng (thuộc kế hoạch trung hạn) và 13,167 tỷ đồng (thuộc kế hoạch vốn năm 2025) để đảm bảo về số liệu và nhu cầu thực tế vốn đầu tư công triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định (Có dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh và Phụ lục kèm theo).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiền;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KTNS, VHXXH - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, KTTH, NNMT;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN.NVH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tâm Hiền

⁶ Theo quy định của Luật Đầu tư công và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đvt: Triệu đồng

TT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Kế hoạch đầu tư công đã được cấp thẩm quyền giao						Điều chỉnh				Kế hoạch đầu tư công sau điều chỉnh						Ghi chú
		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025		Kế hoạch vốn năm 2025		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025			
		Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		
			NSTW	NSDP		NSTW	NSDP						NSTW	NSDP		NSTW	NSDP	
	TỔNG CỘNG	1.274.010,9	1.149.932,1	124.078,8	239.974,7	203.577	36.397,7		13.167		13.167	1.260.843,9	1.136.765,1	124.078,8	226.807,7	190.410	36.397,7	
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	1.074.656,4	969.814,1	104.842,3	188.884,2	155.373	33.511,2					1.074.656,4	969.814,1	104.842,3	188.884,2	155.373	33.511,2	
1	- Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	1.074.656,4	969.814,1	104.842,3	188.884,2	155.373	33.511,2					1.074.656,4	969.814,1	104.842,3	188.884,2	155.373	33.511,2	
II	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm và nhà ở	199.354,5	180.118	19.236,5	51.090,5	48.204	2.886,5		13.167		13.167	186.187,5	166.951	19.236,5	37.923,5	35.037	2.886,5	
1	- Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	168.408,5	150.085	18.323,5	29.812,5	27.092	2.720,5					168.408,5	150.085	18.323,5	29.812,5	27.092	2.720,5	
2	- Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	17.779	16.866	913	8.111	7.945	166					17.779	16.866	913	8.111	7.945	166	
3	Chưa phân khai	13.167	13.167	-	13.167	13.167	-		13.167		13.167		-			-		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025
và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách trung ương
thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Dự thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2844/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giảm dự toán và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương năm 2025;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với số kế hoạch vốn điều chỉnh giảm là 13,167 tỷ đồng (trong kế hoạch

đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025) và điều chỉnh giảm 13,167 tỷ đồng (trong kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025)

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.
2. Các nội dung khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết nghị tại các Nghị quyết: Số 20/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 và số 38/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2025 không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy